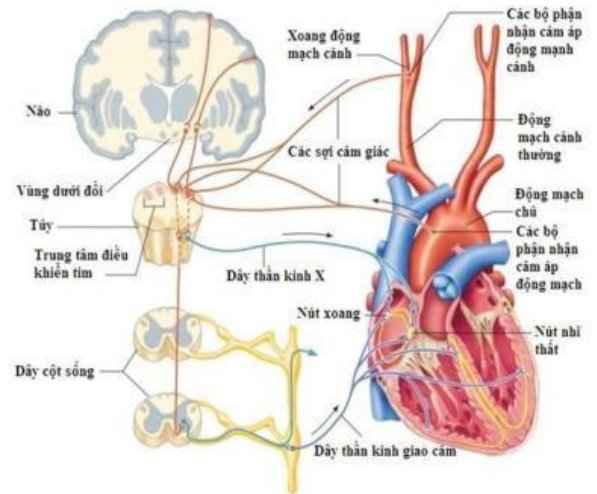


PHIẾU HỌC TẬP ĐIỀU HOÀ HOẠT ĐỘNG HỆ MẠCH

Phần I: Phân Tích Cơ Chế Thần Kinh (Dựa trên Sơ đồ)

Quan sát sơ đồ và điền từ thích hợp vào chỗ trống để gọi tên và xác định chức năng cơ bản của các bộ phận trong cung phản xạ điều hòa:

Cảm nhận mức độ Huyết áp (áp suất máu).	Các bộ phận nhận cảm
Trung tâm điều khiển và đưa ra lệnh điều chỉnh.	Trung tâmtim (ở Tủy).
Dây thần kinh có chức năng làm tim đập chậm lại.	Dây thần kinh(Dây X).
Dây thần kinh làm tim đập nhanh và mạch co lại.	Dây thần kinh



Phần II: Phân Biệt Cơ Chế Điều Hòa (Điền từ vào chỗ trống)

Hoàn thành câu sau để phân biệt hai cơ chế điều hòa hoạt động của tim mạch:

1. Cơ chế Thần kinh (thông qua dây thần kinh) giúp điều hòa rất theo nguyên tắc phản xạ để đáp ứng các thay đổi đột ngột.
2. Cơ chế Thể dịch (thông qua chất hóa học) hoạt động nhờ các Hormone được tiết ra từ tuyến nội tiết và thường tác động hơn.
3. Ví dụ về hormone giúp tim đập nhanh và mạnh khi chúng ta sợ hãi là Adrenaline (hoặc Noradrenaline).

Phần III: Vận Dụng Thực tiễn (Giải thích Cơ chế)

Tình huống: Huyết áp Tăng Cao (Sau khi chạy bộ). Khoanh tròn từ thích hợp để mô tả quá trình cơ thể điều hòa huyết áp:

Huyết áp tăng cao Trung tâm điều khiển sẽ phản ứng như thế nào để hạ huyết áp?

1. Hành não sẽ (Kích thích / Ức chế) hoạt động của dây thần kinh Giao cảm.
2. Hành não sẽ (Kích thích / Ức chế) hoạt động của dây thần kinh X (Phó giao cảm).
3. Kết quả là nhịp tim sẽ (Tăng / Giảm) và mạch máu sẽ (Co / Giãn) để hạ huyết áp.

Tình huống: Cơ chế Thể dịch (Sợ hãi). Tick vào đáp án tương ứng.

Khi bạn sợ hãi đột ngột, hormone nào được tiết ra làm Tăng huyết áp?

- | | | | |
|---------------------|------------|----------------|-------------|
| 1. Hormone: | A. Insulin | B. Adrenaline | C. Thyroxin |
| 2. Nguồn gốc: Tuyến | A. Tụy | B. Thượng thận | C. Giáp |